

KẾT LUẬN

Phiên giải trình về “Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và việc quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp”

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, thực hiện Chương trình giám sát năm 2022, ngày 08 tháng 8 năm 2022, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội tổ chức Phiên giải trình về “*Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và việc quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp*”.

Để chuẩn bị tổ chức Phiên giải trình, Thường trực Ủy ban Pháp luật đã tiến hành tổng hợp, nghiên cứu tài liệu và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tổ chức làm việc với các đơn vị có liên quan của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế; tổ chức Đoàn khảo sát tại 06 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương¹ để thu thập thông tin, nắm bắt tình hình thực hiện pháp luật về lĩnh vực này, đồng thời, nghiên cứu Báo cáo của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và một số Bộ có liên quan về vấn đề này.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, khảo sát và 15 lượt ý kiến với 26 câu hỏi của các thành viên Ủy ban Pháp luật, đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, đại diện Hội Cựu giáo chức Việt Nam, báo cáo giải trình của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thứ trưởng các Bộ: Nội vụ, Y tế, Khoa học và Công nghệ tại Phiên giải trình, Ủy ban Pháp luật kết luận về vấn đề được giải trình như sau:

1. Về công tác xây dựng và thực hiện pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và việc quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

Ủy ban Pháp luật đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các cơ quan hữu quan ở trung ương, các địa phương trong việc hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và việc quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Nhờ đó, mặc dù số lượng viên chức của cả nước là rất lớn (đến thời điểm ngày 31/12/2021 là 1.789.585 người, trong đó lĩnh vực giáo dục là 1.378.715 người,

¹ 06 tỉnh, thành phố là: Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nội, Bình Phước, Đắk Lắk, Đắk Nông.

chiếm 72,81%, lĩnh vực y tế là 221.232 người, chiếm 15,98%)², thuộc lĩnh vực, thẩm quyền quản lý của nhiều Bộ, ngành, địa phương; chính sách, pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập có nhiều thay đổi, nhưng việc bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trên cả nước thời gian qua cơ bản bảo đảm đúng pháp luật, không xảy ra các vụ việc khiếu kiện phức tạp, gây tâm lý không tốt trong dư luận xã hội.

Bên cạnh đó, báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, các Bộ có liên quan và kết quả giải trình cho thấy, việc ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Viên chức nhìn chung còn chậm so với yêu cầu³; một số quy định chưa kịp thời được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định mới của Luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên dẫn đến những vướng mắc, bất cập⁴; quy định phân hạng đối với các chức danh nghề nghiệp chưa thể hiện rõ sự khác biệt giữa các hạng⁵; một số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp quá cao so với yêu cầu thực tế; nhiều nội dung của chương trình bồi dưỡng trùng lặp với chương trình đào tạo, chưa phục vụ thiết thực cho hoạt động nghề nghiệp của viên chức; ở một số địa phương vẫn còn tình trạng chấp hành pháp luật chưa

² Theo số liệu Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021”.

³ Ví dụ: Luật Viên chức năm 2010 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2012, nhưng đến ngày 12/4/2012, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 29/2012/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019, có hiệu lực từ ngày 01/7/2020, nhưng đến ngày 25/9/2020, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 115/2021/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, có hiệu lực thi hành từ ngày 29/9/2020;...

⁴ Ví dụ: Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có quy định không yêu cầu viên chức quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cấp phòng, cấp sở, cấp vụ trước khi bổ nhiệm. Tuy nhiên, đến nay có Bộ vẫn chưa sửa đổi quy định tại Thông tư để bảo đảm phù hợp với quy định của Nghị định (Quyết định số 2969/QĐ-BYT ngày 16/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế vẫn yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp vụ, cấp phòng khi bổ nhiệm viên chức quản lý trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ).

Cũng theo quy định của Nghị định số 89/2021/NĐ-CP thì với mỗi tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chỉ có 01 chứng chỉ bồi dưỡng. Tuy nhiên, hiện nay một số Bộ vẫn chưa sửa đổi quy định về tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp để bảo đảm phù hợp với quy định mới của Nghị định, vẫn quy định mỗi hạng chức danh nghề nghiệp đều phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của hạng tương ứng (Bộ Giáo dục và Đào tạo với chùm thông tư số 01, 02, 03 và 04/2021/TT-BGDĐT quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông).

⁵ Ví dụ: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, giáo viên mầm non hạng II, ngoài các nhiệm vụ của giáo viên hạng III phải thực hiện các nhiệm vụ: a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa tại các lớp bồi dưỡng giáo viên mầm non cấp trường trở lên; hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chương trình và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; b) Đề xuất các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ (khối) chuyên môn; c) Tham gia ban giám khảo các hội thi cấp học mầm non từ cấp trường trở lên; d) Tham gia các hoạt động chuyên môn khác như hội đồng tự đánh giá hoặc đoàn đánh giá ngoài; kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cấp trường trở lên; tham gia hướng dẫn, đánh giá thực tập sư phạm của sinh viên (nếu có). Giáo viên mầm non hạng I, ngoài các nhiệm vụ của giáo viên hạng II phải thực hiện các nhiệm vụ: a) Tham gia biên tập hoặc biên soạn nội dung tài liệu bồi dưỡng giáo viên mầm non cấp huyện trở lên; b) Tham gia bồi dưỡng hoặc tham mưu, đề xuất hoặc tư vấn, hỗ trợ, dẫn dắt, chia sẻ về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên mầm non từ cấp trường trở lên; c) Tham gia ban giám khảo các hội thi của cấp học mầm non từ cấp huyện trở lên; d) Tham gia hội đồng tự đánh giá hoặc đoàn đánh giá ngoài hoặc kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cấp huyện trở lên.

nghiêm về bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, còn tình trạng bổ nhiệm viên chức quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định⁶; việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp, xếp lương viên chức một số chuyên ngành còn vướng mắc.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó, một phần là do các Bộ, cơ quan có liên quan chưa chủ động, tích cực trong việc rà soát, tổng kết thực tiễn, đánh giá sự phù hợp của các quy định pháp luật về quản lý viên chức thuộc thẩm quyền, lĩnh vực do mình quản lý để kiến nghị hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền; việc tổ chức thực hiện pháp luật về viên chức tại một số địa phương còn lúng túng, chưa có sự thống nhất; một số quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức chưa thực sự phù hợp, chưa sát với thực tế, nên quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, gây tâm tư trong đội ngũ viên chức.

2. Đề xuất, kiến nghị

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thực hiện pháp luật về viên chức, trong đó có pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trong thời gian tới, Ủy ban Pháp luật đề nghị:

2.1. Bộ Nội vụ thực hiện các nội dung sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục phát huy những kết quả tích cực đã đạt được trong việc tổ chức thi hành pháp luật về viên chức nói chung, pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nói riêng nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đội ngũ viên chức có năng lực, trình độ, có tinh thần trách nhiệm để nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong các lĩnh vực sự nghiệp.

Thứ hai, chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến xác đáng của các thành viên Ủy ban Pháp luật và các vị đại biểu, đánh giá kỹ tác động của các giải pháp được đề xuất để giải quyết các vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Thứ ba, nghiên cứu, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan sớm xây

⁶ Theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 10/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk còn một số trường hợp viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp giáo dục, nhất là bậc mầm non chưa bảo đảm điều kiện về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của chức vụ bổ nhiệm (trang 6). Theo Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 10/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, phương pháp, quy trình tiến hành trong một số khâu của công tác cán bộ còn chưa thực sự được thực hiện theo đúng quy định... Do đó, thực tế đôi khi còn xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm cá nhân, đổ lỗi cho tập thể; vừa có tình trạng lạm dụng quyền hạn, lợi dụng tập thể để hợp thức hóa ý chí của một người hoặc một nhóm người, dẫn đến một số quyết định về công tác cán bộ còn chưa khách quan (trang 4-5).

dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý. Trường hợp cần thiết tham mưu Chính phủ sửa đổi các nghị định có liên quan để quy định cụ thể hơn khung tiêu chuẩn đối với viên chức quản lý, làm cơ sở để các Bộ, ngành, địa phương quy định cụ thể tiêu chuẩn bổ nhiệm theo phân cấp, bảo đảm sự thống nhất tương đối giữa các Bộ, ngành, địa phương về tiêu chuẩn bổ nhiệm viên chức quản lý đối với các vị trí tương đồng, trong khi vẫn bảo đảm tính chất nghề nghiệp đặc thù của viên chức từng ngành, phù hợp với từng lĩnh vực và địa bàn.

Thứ tư, tham mưu Thủ tướng Chính phủ có văn bản chỉ đạo các địa phương thực hiện thống nhất một số nội dung sau đây:

+ Tiêu chuẩn trình độ quản lý: thực hiện đúng Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 89/2021/NĐ-CP), theo đó không yêu cầu viên chức trước khi được bổ nhiệm chức vụ quản lý phải có chứng chỉ về bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước cấp phòng, cấp sở, cấp vụ và tương đương.

+ Về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành: trong khi các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa sửa đổi quy định về tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (vẫn quy định mỗi hạng phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp của hạng tương ứng), đề nghị áp dụng theo quy định của Nghị định số 89/2021/NĐ-CP⁷ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, theo đó mỗi tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chỉ có 01 chứng chỉ bồi dưỡng. Trường hợp viên chức đã có chứng chỉ bồi dưỡng theo các hạng được cấp trước đây thì được tiếp tục sử dụng để thi, xét thăng hạng viên chức; trường hợp viên chức có chứng chỉ hành nghề thì được thay thế chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

+ Về chứng chỉ ngoại ngữ, tin học: hồ sơ tuyển dụng, hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp không yêu cầu phải có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Trình độ ngoại ngữ, tin học được xác định theo yêu cầu của vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp tương ứng.

Thứ năm, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc triển khai rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, bảo đảm việc xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh đáp ứng yêu cầu thực tiễn, làm cơ sở để các cơ quan quản lý, các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức đúng quy định của pháp luật.

Thứ sáu, đề nghị tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới cơ chế quản lý viên

⁷ Khoản 2 Điều 156 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn”.

chức gắn với vị trí việc làm theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW và quy định của Luật Viên chức.

2.2. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương nghiên cứu, ban hành văn bản sửa đổi các thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT và 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông để khắc phục những bất cập, hạn chế qua quá trình triển khai thực hiện thời gian qua; đồng thời, nghiên cứu tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia, đặc biệt là ý kiến của các cơ sở giáo dục và giáo viên để bảo đảm phù hợp với thực tiễn, tạo được sự đồng thuận khi triển khai thực hiện.

2.3. Đề nghị các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, bảo đảm phù hợp quy định của Nghị định số 89/2021/NĐ-CP và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; ban hành thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; rà soát, quy định đầy đủ về mã số, tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc phạm vi quản lý; tăng cường sự phối hợp trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đặc biệt là những quy định mới để bảo đảm cách hiểu và áp dụng thống nhất.

2.4. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát, quy định việc phân cấp, phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong quản lý viên chức phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý, việc quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; tăng cường công tác truyền thông, tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức có liên quan về quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm viên chức quản lý và quản lý viên chức theo mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp./.

Nơi nhận:

- UBTVQH (để b/c);
 - Các thành viên UBPL;
 - Tổng Thư ký QH;
 - VPCP; các Bộ: NV, GD&ĐT, YT, TC, NN&PTNT, KH&CN, TN&MT;
 - UBND TP Hà Nội; UBND các tỉnh: Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Bình Phước, Đắk Lắk và Đắk Nông;
 - Lưu HC, PL.
- Epas: 69108.

TM. ỦY BAN PHÁP LUẬT
CHỦ NHIỆM



Hoàng Thanh Tùng